

THÔNG BÁO
Xét tuyển viên chức Quận 4 đợt 2 năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp Quận 4 năm 2022;

Ủy ban nhân dân Quận 4 thông báo tổ chức tuyển dụng viên chức Quận 4 đợt 2 năm 2022, cụ thể như sau:

I. CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ VIỆC LÀM, NGÀNH VÀ CHUYÊN NGÀNH CẦN TUYỂN:

1. Số lượng viên chức cần tuyển ở từng vị trí việc làm: 88 người.

2. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển: 88 người.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực: 01 người

- Mầm non: 28 người

- Tiểu học: 32 người

- Trung học cơ sở: 19 người

- Trường Chuyên biệt 1 tháng 6: 8 người.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển (theo biểu đính kèm)

Tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ, tin học “Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học”.

II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

1. Về điều kiện dự tuyển: Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Là công dân Việt Nam;

b) Có phiếu đăng ký dự tuyển;

c) Có lý lịch rõ ràng;

d) Có các văn bằng, chứng chỉ đào tạo, phù hợp với tiêu chuẩn của ngạch viên chức tuyển dụng; chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm phù hợp với thực tế của đơn vị tuyển dụng nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

III. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP vào một vị trí việc làm, phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu của Phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác các nội dung kê khai.

II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC XÉT TUYỂN:

1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định.

2. Vòng 2

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định hình thức phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2 phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

a) Phỏng vấn hoặc thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

b) Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100.

c) Thời gian phỏng vấn 30 phút; thời gian thực hành do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định.

d) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

IV. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG:

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của

thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

VI. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN:

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3. Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

4. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VII. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN:

Thời gian dự kiến tổ chức thực hiện trong tháng 12/2022.

Địa điểm xét tuyển: thông báo địa điểm cụ thể sau.

Tài liệu ôn tập: sẽ thông báo trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Quận 4.

VIII. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

- Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển từ ngày: **01/11/2022 đến ngày 01/12/2022** trong giờ hành chính.

- Địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4, tầng 4 - Trung tâm Hành chính Quận 4, địa chỉ số 18 Đoàn Như Hải, Phường 13, Quận 4, số điện thoại liên hệ: 0908.668.218 (gặp Thầy Tuấn) hoặc gửi theo đường bưu chính.

Lưu ý: Thí sinh đăng ký vào trang web phòng giáo dục <https://pgdquan4.hcm.edu.vn/> (vào mục tuyển dụng để đăng ký).

Trên đây là Thông báo của Ủy ban nhân dân Quận 4 về việc tuyển dụng viên chức Quận 4 đợt 2 năm 2022.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ TP;
- TT. Quận ủy;
- TT. UBND Quận;
- VP UBND Quận ;
- Phòng Nội vụ;
- Các đơn vị sự nghiệp giáo dục ;
- Công thông tin điện tử quận;
- Lưu: VT.

[Handwritten signature]

CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Lê Văn Chiến

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC QUẬN 4 NĂM 2022**(Kèm theo Thông báo số **316** /TB-UBND ngày **31/10** /2022 của UBND Quận 4)

| TT | Vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp | Nhu cầu tuyển dụng | Yêu cầu về trình độ | | | |
|-----------|--|------------------------------------|--------------------|---------------------|--|-----------|---------|
| | | | | Chuyên môn | | Ngoại ngữ | Tin học |
| | | | | Trình độ | Nhóm chuyên ngành | | |
| I | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực | | 1 | | | | |
| | Nhân viên Văn thư | Văn thư viên | 1 | Đại học | chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp. | | |
| II | Khối GD và ĐT | | 87 | | | | |
| 1 | Mầm non 2 | | | | | | |
| | Giáo viên mầm non | Giáo viên mầm non hạng III trở lên | 3 | Cao đẳng trở lên | GD Mầm non | | |
| 2 | Mầm non 3 | | | | | | |
| | Giáo viên mầm non | Giáo viên mầm non hạng III trở lên | 2 | Cao đẳng trở lên | GD Mầm non | | |
| 3 | Mầm non 6 | | | | | | |
| | Giáo viên mầm non | Giáo viên mầm non hạng III trở lên | 3 | Cao đẳng trở lên | GD Mầm non | | |
| 4 | Mầm non 9 | | | | | | |
| | Giáo viên mầm non | Giáo viên mầm non hạng III trở lên | 4 | Cao đẳng trở lên | GD Mầm non | | |
| 5 | Mầm non 10 | | | | | | |

| TT | Vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp | Nhu cầu tuyển dụng | Yêu cầu về trình độ | | | |
|----|---------------------------|--------------------------------------|--------------------|---------------------|--|-----------|---------|
| | | | | Chuyên môn | | Ngoại ngữ | Tin học |
| | | | | Trình độ | Nhóm chuyên ngành | | |
| | Giáo viên mầm non | Giáo viên mầm non hạng III trở lên | 3 | Cao đẳng trở lên | GD Mầm non | | |
| | Nhân viên Văn thư | Văn thư trung cấp | 1 | Trung cấp trở lên | chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp. | | |
| 6 | Mầm non 12 | | | | | | |
| | Giáo viên mầm non | Giáo viên mầm non hạng III trở lên | 2 | Cao đẳng trở lên | GD Mầm non | | |
| 7 | Mầm non Sao Mai 12 | | | | | | |
| | Nhân viên Y tế | Y sĩ hoặc điều dưỡng hạng IV | 1 | Trung cấp trở lên | Chuyên môn về y tế | | |
| | Nhân viên Kế toán | Kế toán viên trung cấp/ Kế toán viên | 1 | Cao đẳng trở lên | Chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng | | |
| 8 | Mầm non Sao Mai 13 | | | | | | |
| | Giáo viên mầm non | Giáo viên mầm non hạng III trở lên | 3 | Cao đẳng trở lên | GD Mầm non | | |
| 9 | Mầm non 14 | | | | | | |
| | Giáo viên mầm non | Giáo viên mầm non hạng III trở lên | 1 | Cao đẳng trở lên | GD Mầm non | | |
| 10 | Mầm non 15 | | | | | | |
| | Giáo viên mầm non | Giáo viên mầm non hạng III trở lên | 3 | Cao đẳng trở lên | GD Mầm non | | |
| 11 | Mầm non 18 | | | | | | |
| | Giáo viên mầm non | Giáo viên mầm non hạng III trở lên | 1 | Cao đẳng trở lên | GD Mầm non | | |

| TT | Vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp | Nhu cầu tuyển dụng | Yêu cầu về trình độ | | | |
|----|-------------------------------|-------------------------------------|--------------------|---------------------|---|-----------|---------|
| | | | | Chuyên môn | | Ngoại ngữ | Tin học |
| | | | | Trình độ | Nhóm chuyên ngành | | |
| 12 | Tiểu học Nguyễn Huệ 1 | | | | | | |
| | Giáo viên dạy nhiều môn | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | GD Tiểu học | | |
| | Giáo viên dạy tin học | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tin học hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| | Giáo viên dạy tiếng Anh | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tiếng Anh hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| 13 | Tiểu học Đoàn Thị Điểm | | | | | | |
| | Giáo viên dạy tiếng Anh | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tiếng Anh hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| | Giáo viên dạy Mỹ thuật | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Mỹ thuật hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| 14 | Tiểu học Lê Thánh Tôn | | | | | | |
| | Giáo viên dạy tiếng Anh | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tiếng Anh hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| | Giáo viên dạy tin học | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tin học hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| | Giáo viên dạy thể dục | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | GD thể chất | | |
| 15 | Tiểu học Vĩnh Hội | | | | | | |
| | Giáo viên dạy Tin học | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tin học hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |

| TT | Vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp | Nhu cầu tuyển dụng | Yêu cầu về trình độ | | | |
|----|---------------------------------|-------------------------------------|--------------------|---------------------|---|-----------|---------|
| | | | | Chuyên môn | | Ngoại ngữ | Tin học |
| | | | | Trình độ | Nhóm chuyên ngành | | |
| 16 | Tiểu học Đặng Trần Côn | | | | | | |
| | Giáo viên dạy thể dục | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | GD thể chất | | |
| | Giáo viên dạy nhiều môn | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | GD Tiểu học | | |
| 17 | Tiểu học Lý Nhơn | | | | | | |
| | Giáo viên dạy nhiều môn | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | GD Tiểu học | | |
| | Giáo viên dạy tiếng Anh | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tiếng Anh hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| 18 | Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi | | | | | | |
| | Giáo viên dạy âm nhạc | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Âm nhạc hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| 19 | Tiểu học Bạch Đằng | | | | | | |
| | Giáo viên dạy nhiều môn | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | GD Tiểu học | | |
| | Nhân viên Y tế | Y sĩ hoặc điều dưỡng hạng IV | 1 | Trung cấp trở lên | Chuyên môn về y tế | | |
| 20 | Tiểu học Bến Cảng | | | | | | |
| | Giáo viên dạy tiếng Anh | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tiếng Anh hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| | Giáo viên dạy tin học | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tin học hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |

| TT | Vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp | Nhu cầu tuyển dụng | Yêu cầu về trình độ | | | |
|----|----------------------------------|--------------------------------------|--------------------|---------------------|---|-----------|---------|
| | | | | Chuyên môn | | Ngoại ngữ | Tin học |
| | | | | Trình độ | Nhóm chuyên ngành | | |
| 21 | Tiểu học Xóm Chiếu | | | | | | |
| | Giáo viên dạy Tiếng anh | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tiếng Anh hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| 22 | Tiểu học Đồng Đa | | | | | | |
| | Giáo viên dạy tin học | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tin học hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| | Giáo viên dạy Tiếng anh | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tiếng Anh hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| 23 | Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh | | | | | | |
| | Giáo viên dạy nhiều môn | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 2 | Đại học trở lên | GD Tiểu học | | |
| | Giáo viên dạy Tiếng anh | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tiếng Anh hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| | Nhân viên Kế toán | Kế toán viên trung cấp/ Kế toán viên | 1 | Cao đẳng trở lên | Chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng | | |
| 24 | Tiểu học Nguyễn Trường Tộ | | | | | | |
| | Giáo viên dạy nhiều môn | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 2 | Đại học trở lên | GD Tiểu học | | |
| | Giáo viên dạy âm nhạc | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Âm nhạc hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| | Giáo viên dạy tin học | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tin học hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| 25 | Tiểu học Nguyễn Thái Bình | | | | | | |

| TT | Vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp | Nhu cầu tuyển dụng | Yêu cầu về trình độ | | | |
|----|-----------------------------|--------------------------------------|--------------------|---------------------|--|-----------|---------|
| | | | | Chuyên môn | | Ngoại ngữ | Tin học |
| | | | | Trình độ | Nhóm chuyên ngành | | |
| | Giáo viên dạy Tiếng anh | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 2 | Đại học trở lên | SP Tiếng Anh hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| | Giáo viên dạy tin học | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Tin học hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| 26 | THCS Quang Trung | | | | | | |
| | Giáo viên dạy môn Thể dục | Giáo viên THCS hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | GD thể chất | | |
| | Giáo viên dạy môn GDCD | Giáo viên THCS hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP GDCD, GD chính trị | | |
| | Giáo viên dạy môn âm nhạc | Giáo viên THCS hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Âm nhạc | | |
| | Nhân viên Kế toán | Kế toán viên trung cấp/ Kế toán viên | 1 | Cao đẳng trở lên | Chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng | | |
| | Nhân viên CNTT | CNTT hạng IV/ CNTT hạng III | 1 | Trung cấp trở lên | Công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin | | |
| 27 | THCS Vân Đồn | | | | | | |
| | Giáo viên dạy môn toán | Giáo viên THCS hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Toán học | | |
| | Giáo viên dạy môn công nghệ | Giáo viên THCS hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Kỹ thuật nữ công hoặc Kinh tế gia đình | | |
| | Giáo viên dạy môn hóa | Giáo viên THCS hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP hóa học hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở | | |
| | Giáo viên dạy môn Văn | Giáo viên THCS hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP văn học hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở | | |
| 28 | THCS Chi Lăng | | | | | | |
| | Giáo viên dạy môn Văn | Giáo viên THCS hạng III trở lên | 2 | Đại học trở lên | SP văn học hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở | | |

| TT | Vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp | Nhu cầu tuyển dụng | Yêu cầu về trình độ | | | |
|----|------------------------------|--------------------------------------|--------------------|---------------------|--|-----------|---------|
| | | | | Chuyên môn | | Ngoại ngữ | Tin học |
| | | | | Trình độ | Nhóm chuyên ngành | | |
| | Giáo viên dạy KT công nghiệp | Giáo viên THCS hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Kỹ thuật công nghiệp | | |
| | Nhân viên Kế toán | Kế toán viên trung cấp/ Kế toán viên | 1 | Cao đẳng trở lên | Chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng | | |
| | Nhân viên CNTT | CNTT hạng IV/ CNTT hạng III | 1 | Trung cấp trở lên | Công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin | | |
| 29 | THCS Tăng Bạt Hổ | | | | | | |
| | Giáo viên dạy môn Văn | Giáo viên THCS hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP văn học hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở | | |
| | Giáo viên dạy môn Sử | Giáo viên THCS hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP sử học hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở | | |
| | Nhân viên Kế toán | Kế toán viên trung cấp/ Kế toán viên | 1 | Cao đẳng trở lên | Chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng | | |
| 30 | THCS Khánh Hội | | | | | | |
| | Giáo viên dạy Mỹ thuật | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 1 | Đại học trở lên | SP Mỹ thuật hoặc bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học | | |
| | Nhân viên CNTT | CNTT hạng IV/ CNTT hạng III | 1 | Trung cấp trở lên | Công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin | | |
| 31 | Chuyên biệt 1 Tháng 6 | | | | | | |
| | Giáo viên mầm non | Giáo viên mầm non hạng III trở lên | 2 | Cao đẳng trở lên | GD Mầm non | | |
| | Giáo viên dạy nhiều môn | Giáo viên tiểu học hạng III trở lên | 4 | Đại học trở lên | GD tiểu học, GD đặc biệt | | |
| | Nhân viên Kế toán | Kế toán viên trung cấp/ Kế toán viên | 1 | Cao đẳng trở lên | Chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng | | |

| TT | Vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp | Nhu cầu tuyển dụng | Yêu cầu về trình độ | | | |
|----|-------------------|-----------------------|--------------------|---------------------|--|-----------|---------|
| | | | | Chuyên môn | | Ngoại ngữ | Tin học |
| | | | | Trình độ | Nhóm chuyên ngành | | |
| | Nhân viên Văn thư | Văn thư trung cấp | 1 | Trung cấp trở lên | chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp. | | |
| | TỔNG CỘNG | | 88 | | | | |